

Số: 3296/QĐ-UBND

Châu Thành, ngày 10 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính; nâng cao
Chỉ số năng lực cạnh tranh và Chuyển đổi số huyện Châu Thành**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc thành lập ban Chỉ đạo cải cách hành chính; nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh và Chuyển đổi số tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của huyện Châu Thành;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 90/TTr-PNV ngày 09/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính; nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh và Chuyển đổi số huyện Châu Thành (sau đây gọi chung là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau:

1. Bà Thạch Thị Sa Thy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, làm Trưởng ban;
2. Ông Thạch Chiên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, làm Phó Trưởng ban Thường trực;
3. Ông Đỗ Minh Tiến, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, làm Phó Trưởng ban;
4. Ông Nguyễn Văn Phao, Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin, làm Phó Trưởng ban phụ trách thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày

26/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Trà Vinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

5. Ông Phạm Trường Sanh, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch, làm Phó Trưởng ban phụ trách nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (PCI).

6. Bà Dương Thị Mỹ Duyên, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ huyện, làm Phó Trưởng ban phụ trách công tác cải cách hành chính và các chỉ số liên quan gồm: Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện (PAPI), Chỉ số đánh giá Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

* Các Ủy viên Ban Chỉ đạo:

7. Ông Lâm Chí Hiếu, Trưởng Công an huyện;

8. Ông Phan Văn Oanh, Trưởng phòng Phòng Tư pháp huyện;

9. Ông Ngô Hồng Thanh, Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện;

10. Ông Võ Minh Thành, Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện;

11. Ông Nguyễn Văn Ngoan, Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;

12. Bà Huỳnh Thị Nhanh, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện;

13. Ông Nguyễn Minh Trí, Chánh Thanh tra huyện;

14. Ông Trương Kính Hoa, Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện;

15. Ông Nguyễn Minh Hiển, Trưởng phòng Phòng Y tế huyện;

16. Ông Sơn Nhật Thành, Trưởng phòng Phòng Dân tộc huyện;

17. Ông Nguyễn Trọng Khâm, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;

18. Ông Lâm Anh Dũng, Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện;

19. Giám đốc Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Châu Thành;

20. Ông Trương Văn Hùng, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thuế khu vực thành phố Trà Vinh - Châu Thành;

21. Ông Nguyễn Phúc Vĩnh, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện;

22. Bà Tô Thị Thu Vân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi;

23. Ông Võ Văn Học, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lương Hòa A;

24. Ông Nguyễn Quốc Huy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Hảo;

25. Ông Dương Huy Bảo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mỹ Chánh;
26. Ông Nguyễn Chí Hiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Mỹ;
27. Ông Lâm Hữu Tùng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nguyệt Hóa;
28. Ông Nguyễn Hữu Nghĩa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ;
29. Ông Phạm Văn Kiệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đa Lộc;
30. Ông Huỳnh Kim Chung, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lương Hòa;
31. Ông Bùi Phú Gia, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Thuận;
32. Ông Trần Trung Kha, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Minh;
33. Ông Sơn Quốc Vũ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Song Lộc;
34. Ông Nguyễn Thanh Cần, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Hòa;
35. Ông Trần Văn Hùng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thị trấn Châu Thành;

*** Mời các ông, bà có tên sau đây tham gia làm Ủy viên Ban Chỉ đạo:**

36. Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận, Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy;

37. Ông Nguyễn Việt So, Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh huyện.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo; các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo phụ trách lĩnh vực; sử dụng con dấu

1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện và theo dõi các Chỉ số đánh giá cấp huyện như: Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện (PAPI), Chỉ số đánh giá Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (PCI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index) và Chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện.

b) Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách và giải pháp đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn huyện theo định hướng chuyển đổi số quốc gia, xây dựng phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc tăng cường năng lực tiếp cận, triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và nâng cao thứ hạng các Chỉ số đánh giá gồm: Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện (PAPI), Chỉ số đánh giá Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (PCI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index) và Chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện.

c) Nghiên cứu, đánh giá và kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số quốc gia; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh và các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR Index), hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện (PAPI), sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (PCI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index) và Chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện.

d) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đề cao vai trò trách nhiệm trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đến cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

đ) Giúp Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, những cách làm hay mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác cải cách hành chính của huyện; điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch, cơ chế chính sách, đề án, giải pháp có tính chất liên ngành về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; đề xuất khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh và chuyển đổi số.

e) Đảm nhiệm chức năng Ban Chỉ đạo ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng của huyện theo quy định tại Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo phụ trách lĩnh vực

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình, đề án; theo dõi, tổ chức đánh giá các tiêu chí, tiêu chí thành phần các bộ Chỉ số đánh giá thuộc lĩnh vực được giao.

b) Chủ động phối hợp với Công an huyện trong tổ chức thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Được thành lập các Tổ giúp việc, Bộ phận chuyên trách trên cơ sở trung dụng các công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo để tham mưu, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án thuộc lĩnh vực được giao phụ trách.

d) Được yêu cầu các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao phụ trách.

3. Sử dụng con dấu:

a) Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban (Phó Chủ tịch UBND huyện) sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân huyện trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

b) Các Phó Trưởng ban phụ trách lĩnh vực và thành viên Ban Chỉ đạo là Lãnh đạo các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch và Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thuộc lĩnh vực được giao phụ trách.

Điều 3. Chế độ làm việc và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận tập thể và thực hiện theo ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và hoạt động theo quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

- Giao Phòng Nội vụ huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch và Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo các quy định hiện hành.

Theo lĩnh vực được phân công phụ trách, các Phó Trưởng ban phụ trách lĩnh vực phân công Tổ giúp việc hoặc Bộ phận chuyên trách dự toán kinh phí thực hiện giai đoạn, hàng năm gửi đến Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3059/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính huyện Châu Thành và các Quyết định trước đây của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về thành lập, thay đổi, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính huyện Châu Thành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Như Điều 5;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- LĐVP, NCNC;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Thạch Thị Sa Thy